TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2021/HS-ST
Ngày: 28-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Vừ A Sinh**

2. Ông: **Lù Văn Hùng**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Hoàng Thị Hồng Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Vũ Văn Tuân -** Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2021/ TLST-HS, ngày 12 tháng 7 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2021/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Họ và tên: **Lò Văn D;** tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh năm 1999; Nơi ĐKHKTT: Bản H, xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H, xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; Con ông: Lò Văn S, sinh năm 1970; Con bà: Lường Thị L; sinh năm 1973; Bị cáo có 3 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 01/4/2021 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: Họ và tên: **Lò Văn B;** tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1986; Nơi ĐKHKTT: Bản P, xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: P, xã Ẳ, huyện M, tỉnh Điện Biên; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; Con ông: Lò Văn H, sinh năm 1964; Con bà: Lò Thị H; sinh năm 1965; Bị cáo có 8 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; tiền

án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 01/4/2021 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn B, Lò Văn D được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 25 phút ngày 01 tháng 4 năm 2021, tại đường Quốc Lộ 279 thuộc tổ D, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên, Lò Văn B và Lò Văn D đã có hành vi tàng trữ 0,2 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/4/2021 Lò Văn D đang đi bộ ở tổ D, thị trấn Mg, huyện M thì gặp Lò Văn B điều khiển xe gắn máy màu sơn đỏ, đen, BKS: 27AA – 081.00 đi qua, D đi nhờ xe xuống bản C, xã Ẳ, B đồng ý và cả hai cùng đi. Khi đi đến bản C, xã Ẳ do cần có ma túy sử dụng nên D đưa cho B 50.000 đồng rồi nhờ B đi mua ma túy hộ, B đồng ý và góp thêm 50.000 đồng nữa, Lúc này có một người phụ nữ dân tộc Thái, không quen biết đi qua, B trao đổi mua được 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, cả hai cùng về, trên đường về rẽ vào bụi cây ven đường để chia gói Heroine thành hai phần, nửa gói của D dùng giấy bạc màu trắng gói lại, nửa gói Heroine của B dùng mảnh giấy bạc màu vàng gói lại, bên ngoài được bọc bằng túi nilon màu hồng. Sau đó B đưa gói Heroine cho D cầm hộ còn B lái xe cả hai cùng về. Đến hối 09 giờ 25 phút cùng ngày, khi cả hai đi về đến tổ D, thị trấn M, huyện M thì gặp Tổ Công tác Công an thị trấn Mường Ảng đang làm nhiệm vụ, yêu cầu kiểm tra, D đã tự giác lấy Heroine trên người ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ 0,2 gam Heroine đối với Lò Văn D, Lò Văn B để làm rõ hành vi phạm tội.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 45 phút ngày 01/4/2021 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn D, Lò Văn B là 01 gói bằng giấy bạc màu trắng; 01 gói dùng mảnh giấy bạc màu vàng gói lại, bên ngoài được bọc bằng túi nilon màu hồng nghi là ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 17 giờ 45 ngày 01/4/2021 thì 01 gói Heroine dùng mảnh giấy bạc màu vàng gói lại, bên ngoài được bọc bàng túi nilon màu hồng là chất ma túy loại Heroine có khối lượng là: 0,09 gam; 01 gói bằng giấy bạc màu trắng là chất ma túy loại Heroine có khối lượng là: 0,11 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 400/GĐ – PC 09, ngày 13/4/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn D, Lò Văn B gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 56/CT - VKSMA, ngày 12/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn D, Lò Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 14 tháng đến 16 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn B từ 13 tháng đến 15 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a Khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Heroine còn lại sau khi gửi mẫu giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ví giả da màu đen, có 3 ngăn đã cũ của Lò Văn D;

Chấp nhận việc trao trả tài sản giữa cơ quan điều tra và ông Lò Văn H.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn D, Lò Văn B.

Lời nói sau cùng, Lò Văn D, Lò Văn B nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án:* Hồi 09 giờ 25 phút ngày 01 tháng 4 năm 2021, tại đường Quốc Lộ 279 thuộc tổ D, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên, Lò Văn B và Lò Văn D đã có hành vi tàng trữ 0,2 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các Biên bản lấy lời khai người chứng kiến, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản tự khai và các biên bản ghi lời khai.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lò Văn D, Lò Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ

luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội* của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. *Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án:* Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công và bàn bạc cụ thể mà bộc phát nẩy sinh phạm tội, trong đó Lò Văn D là người khởi xướng, đồng thời cũng là người tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Lò Văn B là đồng phạm thể hiện ở việc thống nhất ý chí với D, dùng xe gắn máy của ông Lò Văn H chở D đi mua ma túy về sử dụng.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*: Các bị cáo Lò Văn D, Lò Văn B là người nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt. Các bị cáo Lò Văn D, Lò Văn B do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức án thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục các bị cáo và cũng là cơ hội để các bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Lò Văn D khi được tổ công tác yêu cầu kiểm tra bị cáo đã tự giác giao nộp chất ma túy nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo qui định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để các bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo D, B không có tình tiết tăng nặng quy định tại điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

[6]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,09 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc ví giả da màu đen, có 3 ngăn đã cũ của Lò Văn D không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy;

- 01 xe gắn máy màu sơn đỏ, đen, BKS: 27AA – 081.00 của ông Lò Văn H qua xác minh làm rõ không liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã trả cho ông Hoàn là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, các bị cáo khai mua của một người đàn bà dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 01/4/2021. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo Lò Văn D, Lò Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9]. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn B, Lò Văn D phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn D 01 năm 02 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2021.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn B 01 năm 02 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 4 năm 2021.

2. *Vật chứng:* Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Heroine còn lại sau khi gửi mẫu giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ví giả da màu đen, có 3 ngăn đã cũ của Lò Văn D;

Chấp nhận việc trao trả tài sản giữa cơ quan điều tra và ông Lò Văn Hoàn.

(*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2021*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí, lệ phí Toà án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn D, Lò Văn B.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Các bị cáo Lò Văn D, Lò Văn B được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Các bị cáo;
- Lưu hs;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân